

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24-5-2018

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: xóm 3, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Quốc M, sinh năm 1968; địa chỉ: xóm 3, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Quốc M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26/4/1991, do điều kiện bảo quản không tốt nên giấy chứng nhận kết hôn bị mất, vợ chồng chị đã đi đăng ký kết hôn lại theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, ngày 14/3/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M có quan hệ với người phụ nữ khác từ trước đó và đã có con riêng. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2016 đến nay. Tháng 12/2017 chị đã làm đơn xin ly hôn nhưng do anh M gây khó khăn, không hợp tác nên chị đã phải rút đơn và

Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh M.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Hoàng Quốc H, sinh ngày 26/6/1992. Hiện nay cháu H đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 13/4/2018 và trong quá trình hòa giải, bị đơn Hoàng Quốc M trình bày:

Về hôn nhân: Thời gian và điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và mâu thuẫn về kinh tế, chị H bỏ vào Sài Gòn sinh sống. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay, không gặp nhau và chị H cũng không có thiện chí để vợ chồng bàn bạc quay về đoàn tụ. Đến cuối năm 2017 chị H về làm đơn xin ly hôn tại Tòa án Nga Sơn, sau đó Tòa án đã đình chỉ. Nay chị H tiếp tục làm đơn xin ly hôn, anh vẫn giữ nguyên quan điểm là không đồng ý ly hôn để cho con anh có cuộc sống và một gia đình ổn định, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị H trình bày là đúng. Hiện nay con anh đã trên 18 tuổi nên anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về chia tài sản: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Hoàng Quốc M. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh Hoàng Quốc M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh M.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Quốc M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H trình bày là do anh M có quan hệ với người phụ nữ khác từ trước đó và đã có con riêng, còn theo anh M trình bày là do bất đồng quan điểm sống và mâu thuẫn về kinh tế. Vợ chồng đã ly thân nhau từ

tháng 11/2016 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa, không có thiện chí bàn bạc để quay về đoàn tụ với nhau. Tháng 12/2017 chị H đã làm đơn xin ly hôn đối với anh M, sau đó rút đơn và Tòa án đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Nay chị H tiếp tục làm đơn xin ly hôn, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân không đạt được. Anh M không đồng ý ly hôn với lý do để cho con có cuộc sống và một gia đình ổn định, nhưng hiện nay con anh đã trưởng thành, anh không có động thái gì để níu kéo hạnh phúc gia đình, không có thiện chí bàn bạc để quay về đoàn tụ với nhau. Do đó Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn anh M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Hai bên đương sự đều trình bày vợ chồng có một con chung tên là Hoàng Quốc H, sinh ngày 26/6/1992. Hiện nay cháu H đã trưởng thành, hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về chia tài sản: Hai bên đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Quốc M.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2016/0002729 ngày 09/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị H đã nộp đủ án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Quốc M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã L, huyện N,
tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến